|  |  |
| --- | --- |
| **UỶ BAN NHÂN DÂN****THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**Số: 4279 /QĐ-UBND | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc*Đà Nẵng, ngày 11 tháng 6 năm 2015* |

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế cho vay hoàn lương

### CHỦ TỊCH UỶ BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

 Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Uỷ ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 78/2002/NĐ-CP ngày 04 tháng 10 năm 2002 của Chính phủ về tín dụng đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác;

Căn cứ Quyết định số 16/2011/QĐ-UBND ngày 15 tháng 6 năm 2011 của UBND thành phố ban hành Quy định về việc quản lý, sử dụng vốn uỷ thác của ngân sách thành phố tại Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội thành phố Đà Nẵng;

Theo Kết luận tại các cuộc họp giao ban Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND thành phố ngày 06 tháng 10 năm 2014 (Thông báo tại Công văn số 4078/VP-TCD ngày 04 tháng 11 năm 2014 của Văn phòng UBND thành phố về đề xuất giải quyết Quỹ Hỗ trợ cho vay vốn thành phố) và ngày 06 tháng 4 năm 2015 (Thông báo tại Công văn số 1152/VP-VX ngày 23 tháng 4 năm 2015 của Văn phòng UBND thành phố về quy định cho vay hoàn lương);

 Xét đề nghị của Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội tại Tờ trình số 347/TTr-NHCS ngày 18 tháng 5 năm 2015 về việc ban hành Quyết định cho vay hoàn lương,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tạo lập, quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách thành phố uỷ thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội (viết tắt là NHCSXH) thành phố Đà Nẵng để cho vay và hỗ trợ lãi suất đối với hộ gia đình có ngườiđã chấp hành xong hình phạt tù, trở về cư trú tại thành phố Đà Nẵng, đã thực sự tiến bộ, có hoàn cảnh khó khăn và có nhu cầu vay vốn nhằm ổn định cuộc sống, tái hòa nhập cộng đồng (gọi tắt là người hoàn lương).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chuyển giao Quỹ hỗ trợ cho vay vốn thành phố Đà Nẵng sang Chương trình cho vay hoàn lương

1. Ngay sau khi Quyết định này có hiệu lực, Ban Quản lý Quỹ hỗ trợ vay vốn thành phố có trách nhiệm:

a) Chấm dứt hoạt động cho vay theo Quyết định số 11/2002/QĐ-UB ngày 25/01/2002 của UBND thành phố về việc vay tiền từ Quỹ hỗ trợ cho vay vốn thành phố và Quyết định số 9374/QĐ-UBND ngày 30/12/2006 của UBND thành phố ban hành Quy định về quản lý, điều hành vốn từ Quỹ hỗ trợ cho vay vốn thành phố;

b) Chấm dứt chi các khoản phụ cấp, hỗ trợ, bồi dưỡng, văn phòng phẩm theo Thông báo số 33/TB-VP ngày 14/8/2006 của Văn phòng HĐND thành phố về ý kiến kết luận của Chủ tịch HĐND thành phố Nguyễn Bá Thanh về việc cho những người đã chấp hành xong hình phạt tù vay vốn để ổn định cuộc sống và Thông báo số 149/TB-VP ngày 30/5/2011 của Văn phòng UBND thành phố về kết luận của Phó Chủ tịch Thường trực UBND thành phố Võ Duy Khương tại buổi làm việc với Quỹ hỗ trợ cho vay vốn thành phố.

c) Phối hợp với Chi nhánh NHCSXH thành phố tiến hành cho vay đối với những người còn dư nợ Quỹ hỗ trợ cho vay vốn thành phố để trả nợ cho Quỹ và phục vụ việc chuyển giao Quỹ sang Chương trình cho vay hoàn lương.

2. Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực, Ban Quản lý Quỹ hỗ trợ vay vốn thành phố có trách nhiệm báo cáo tình hình tài chính, kết quả chuyển giao và và đề xuất UBND thành phố (Thông qua Sở Tài chính) xử lý đối với trường hợp còn dư nợ Quỹ hỗ trợ cho vay vốn thành phố nhưng không được chuyển sang Chương trình cho vay hoàn lương.

3. Sở Tài chính có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý Quỹ hỗ trợ vay vốn thành phố, Công an thành phố, Chi nhánh NHCSXH thành phố, Sở Nội vụ tham mưu UBND thành phố:

a) Xử lý các trường hợp còn dư nợ Quỹ hỗ trợ cho vay vốn thành phố nhưng không được chuyển sang Chương trình cho vay hoàn lương và các vấn đề vướng mắc, phát sinh trong quá trình chuyển giao.

b) Ban hành Quyết định chấm dứt hiệu lực Quyết định số 11/2002/QĐ-UB và Quyết định số 9374/QĐ-UBND; giải thể Ban Quản lý Quỹ hỗ trợ cho vay vốn thành phố.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND thành phố; Giám đốc các sở, ngành thành phố: Tài chính, Công an, Chi nhánh NHCSXH; Chủ tịch UBND quận, huyện và thủ trưởng các cơ quan đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:* KT. CHỦ TỊCH**

- Như Điều 4; **PHÓ CHỦ TỊCH**

- CT UBND thành phố;

- KBNN ĐN;

- Sở Nội vụ;

- CATP (PC65);

- Ban Tiếp Công dân TP; **Võ Duy Khương**

- P.QTTV, P.KTTH, VX;

- Cổng TTĐT TP.

- Lưu: VT, VX (Hiệp).